TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Q** **TỈNH B** **Số: 663/2023/QĐST - HNGĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *QN, ngày 13 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 646/2023/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 7 năm 2023, giữa:

* ***Nguyên đơn:*** Chị Võ Thị Bích H, sinh năm 1989

Địa chỉ: 16B Nguyễn Trãi, P. B, TP. Q, tỉnh B

**** Bị đơn:*** Anh Phạm Công Quốc C, sinh năm: 1987

Địa chỉ: 16B Nguyễn Trãi, P. B, TP. Q, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Bích H và anh Phạm Công Quốc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị H và anh C không có con chung.

- Về tài sản chung: Chị H và anh C thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Án phí HNGĐST: Chị H thỏa thuận chịu theo quy định của pháp luật là 150.000đ. Chị Hiền đã nộp tạm ứng án phí HNGĐ ST 300.000đ, theo biên lai thu số 0004031 ngày 03/7/2023. Vì vậy hoàn trả lại cho chị H 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. QN;
- CCTHADS TP. QN;
- TAND Tỉnh B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký